TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H** **_____**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **_____**

T, ngày 12 tháng 8 năm 2024

Số: 361/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 357/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc "*Ly hôn*", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1997

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã V, huyện T, thành phố H

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Việt, sinh năm 1996

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã V, huyện T, thành phố H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết cố 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Kim T và anh Nguyễn Đức V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung***: Chị Đỗ Thị Kim T và anh Nguyễn Đức V có một con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 17/11/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị Kim T và anh Nguyễn Đức V như sau: Giao cháu Nguyễn Bảo N cho chị Đỗ Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Bảo N đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Anh Nguyễn Đức V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Nguyễn Bảo N cho chị Đỗ Thị Kim T với mức 2.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 8/2024 cho đến khi cháu Nguyễn Bảo N đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Nguyễn Đức V được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, nhà đất chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị Đỗ Thị Kim T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007372 ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã V (Giấy chứng nhận kết hôn số 47 ngày 03/4/2018;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Hải